CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 80/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2017*

NGHỊ QUYẾT
Về việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân liên quan đến quản lý dân cư thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Giao thông vận tải (sau đây gọi là Phương án đơn giản hóa) kèm theo Nghị quyết này.

Điều 2. Giao Bộ Giao thông vận tải căn cứ nội dung Phương án đơn giản hóa được Chính phủ thông qua tại Điều 1 Nghị quyết này, trong phạm vi thẩm quyền chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ, bãi bỏ thủ tục hành chính, giấy tờ công dân quy định tại văn bản quy phạm pháp luật để ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành phù hợp với thời điểm hoàn thành, vận hành của Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

Điều 3. Giao Văn phòng Chính phủ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp vướng mắc của Bộ Giao thông vận tải, các bộ, ngành có liên quan để kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ trong quá trình thực thi Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân đã được Chính phủ thông qua tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHƯƠNG ÁN
Đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 80/NQ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ)

A. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

I. LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ

1. Thủ tục Cấp mới Giấy phép lái xe (B-BGT-285183-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp, bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp trong mẫu đơn và mẫu bản khai..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Thủ tục Cấp lại Giấy phép lái xe (B-BGT-285191-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp, bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp trong mẫu đơn và mẫu bản khai..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

3. Thủ tục Đổi Giấy phép lái xe do ngành GTVT cấp (B-BGT-285197-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp, bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp trong mẫu đơn và mẫu bản khai..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

4. Thủ tục Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng cấp (B-BGT-285198-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp, bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp trong mẫu đơn và mẫu bản khai..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

5. Thủ tục Đổi giấy phép lái xe quân sự do ngành Công an cấp (B-BGT-285199-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp, bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp trong mẫu đơn và mẫu bản khai..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

6. Thủ tục Cấp Giấy phép lái xe quốc tế (B-BGT-285208-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin về: ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch;... trong mẫu đơn và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

7. Thủ tục Cấp lại Giấy phép lái xe quốc tế (B-BGT-285209-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin về: ngày, tháng, năm sinh; quốc tịch;... trong mẫu đơn và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn; thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

8. Thủ tục Cấp chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (B-BGT-285307-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp... trong mẫu đơn và mẫu bản khai, bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

9. Thủ tục Đổi, cấp lại chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng (B-BGT-285308-TT)

- Nội dung 1: Thành phần hồ sơ phải nộp bỏ: Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

- Nội dung 2: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, giới tính, hộ khẩu, số Chứng minh nhân dân và ngày cấp... trong mẫu đơn và mẫu bản khai, bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

10. Thủ tục Di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng (B-BGT-285277-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin về: số Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu; ngày cấp; nơi cấp;... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

11. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng bị mất (B-BGT-285281-TT)

- Nội dung: Bỏ các thông tin liên quan đến cá nhân công dân và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

12. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng (B-BGT-285285-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin liên quan đến cá nhân công dân và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

13. Thủ tục Xóa sổ đăng ký xe máy chuyên dùng (B-BGT-285288-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin liên quan đến cá nhân công dân và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

14. Thủ tục Đổi chứng chỉ Thẩm tra viên an toàn giao thông (B-BGT-285153-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin sau trong mẫu đơn: ngày sinh; nơi sinh; quốc tịch; số chứng minh nhân dân ... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

15. Thủ tục Cấp lại chứng chỉ Thẩm tra viên an toàn giao thông (B-BGT-285152-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin sau trong mẫu đơn: ngày sinh; nơi sinh; quốc tịch; số chứng minh nhân dân... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

II. LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM

1. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên kiểm định xe cơ giới (B-BGT-284890-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong lý lịch chuyên môn, giấy chứng nhận và bổ sung số định danh cá nhân vào lý lịch chuyên môn, giấy chứng nhận.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên phương tiện thủy nội địa (B-BGT-284897-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin cá nhân như: ngày sinh, nơi sinh... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu lý lịch khoa học và mẫu giấy đề nghị. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, văn bằng, chứng chỉ.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

3. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ sĩ quan an ninh tàu, cán bộ an ninh công ty (B-BGT-284917-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin cá nhân như: ngày sinh, nơi sinh... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu sơ yếu lý lịch. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

4. Thủ tục Cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm viên phương tiện giao thông đường sắt (B-BGT-284920-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin cá nhân như: ngày sinh, nơi sinh... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn đề nghị và lý lịch chuyên môn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, văn bằng, chứng chỉ.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

5. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận đăng kiểm viên kiểm định xe cơ giới (B-BGT-284891-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong lý lịch chuyên môn, giấy chứng nhận, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh... và bổ sung số định danh cá nhân vào lý lịch chuyên môn, giấy chứng nhận.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

6. Thủ tục Cấp lại Giấy chứng nhận Đăng kiểm viên phương tiện giao thông đường sắt (B-BGT-284921-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin cá nhân và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn đề nghị cấp lại, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn đề nghị.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

III. LĨNH VỰC HÀNG KHÔNG

1. Cấp giấy phép, năng định nhân viên bay kiểm tra, hiệu chuẩn (B-BGT-285103-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm ngày sinh, quốc tịch, nơi sinh,.... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe, văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Cấp giấy phép nhân viên bay kiểm tra hiệu chuẩn và bay đánh giá phương thức bay bằng thiết bị (B-BGT-285104-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm ngày sinh, quốc tịch, nơi sinh,... và bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe, văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

3. Cấp lại giấy phép nhân viên bay kiểm tra hiệu chuẩn và bay đánh giá phương thức bay bằng thiết bị (B-BGT-285107)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm ngày sinh, quốc tịch, nơi sinh,... bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

4. Cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Văn phòng bán vé hãng hàng không nước ngoài tại Việt Nam (B-BGT-285135-TT)

Nội dung: Bỏ một số thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu văn bản đề nghị, ví dụ như: quốc tịch, giới tính, số chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân trong mẫu văn bản đề nghị.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

5. Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Văn phòng bán vé của hãng hàng không nước ngoài tại Việt Nam (do thay đổi nội dung Giấy phép hoặc Giấy phép bị rách, mất, cháy hoặc cũ nát) (B-BGT-285328-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu văn bản đề nghị, ví dụ như: quốc tịch, giới tính, số chứng minh nhân dân...., bổ sung số định danh cá nhân trong mẫu văn bản đề nghị.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

6. Cấp Giấy phép kinh doanh hàng không chung vì mục đích thương mại (B-BGT-285132-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu tờ khai, ví dụ như: quốc tịch, giới tính, số chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân trong mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

7. Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không, Giấy phép kinh doanh hàng không chung vì mục đích thương mại do thay đổi một trong các nội dung của Giấy phép (B-BGT-285127-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu tờ khai, ví dụ như: quốc tịch, giới tính, số chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân trong mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

8. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hàng không chung không vì mục đích thương mại (B-BGT-285133-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm giới tính, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu, nơi cấp, ngày cấp Chứng minh nhân dân,... bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

9. Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động hàng không chung không vì mục đích thương mại (B-BGT-285134-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm giới tính, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu, nơi cấp, ngày cấp Chứng minh nhân dân,... bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

10. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi đối với hãng hàng không kinh doanh hàng không chung vì mục đích thương mại (B-BGT-285130-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu, nơi cấp, ngày cấp Chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

11. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi đối với hãng hàng không kinh doanh vận chuyển hàng không (B-BGT-285129-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu, nơi cấp, ngày cấp Chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

12. Cấp giấy phép kinh doanh vận chuyển hàng không (B-BGT-285131-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm giới tính, ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, số Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu, ngày cấp, cơ quan cấp,... bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

13. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký sử dụng thương hiệu khác đối với các hãng hàng không kinh doanh vận chuyển hàng không/kinh doanh hàng không chung vì mục đích thương mại (B-BGT-285126-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, dân tộc, quốc tịch, số Chứng minh nhân dân/Số hộ chiếu, ngày cấp, cơ quan cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

14. Cấp mới thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng nhiều lần (B-BGT-285247-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công trong mẫu tờ khai, bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

15. Cấp Giấy phép, năng định nhân viên quản lý hoạt động bay (B-BGT-285102-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, quốc tịch,... bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

16. Gia hạn năng định nhân viên quản lý hoạt động bay (B-BGT-285108-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, quốc tịch..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

17. Cấp lại Giấy phép cho nhân viên quản lý hoạt động bay (B-BGT-285105-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, quốc tịch..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

18. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký cảng hàng không, sân bay (B-BGT-284985-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm giới tính, dân tộc, số chứng minh thư nhân dân, nơi cấp, ngày cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

19. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký tạm thời cảng hàng không, sân bay (B-BGT-284987-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm giới tính, dân tộc, số chứng minh thư nhân dân, nơi cấp, ngày cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

20. Cấp giấy phép, năng định cho người lái tàu bay (B-BGT-285042-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, quốc tịch... bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

21. Cấp lại giấy phép, năng định người lái tàu bay (B-BGT-285043-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, quốc tịch, nơi sinh, địa chỉ..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

22. Gia hạn năng định người lái tàu bay (B-BGT-285044-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn đề nghị gồm ngày sinh, quốc tịch, nơi sinh,... chỉ cần bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

23. Cấp lại thẻ kiểm soát an ninh cảng hàng không, sân bay có giá trị sử dụng nhiều lần (B-BGT-285248-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu tờ khai, ví dụ như: ngày sinh, quốc tịch..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

IV. LĨNH VỰC ĐƯỜNG SẮT

1. Sát hạch, cấp mới Giấy phép lái tàu

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, số Chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe; bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp chuyên ngành lái phương tiện giao thông đường sắt.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Cấp lại Giấy phép lái tàu

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm ngày sinh, số Chứng minh nhân dân, ngày cấp, nơi cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe; bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp chuyên ngành lái phương tiện giao thông đường sắt.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

V. LĨNH VỰC HÀNG HẢI

1. Cấp Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (B-BGT-285342-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, quốc tịch..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thủy thủ trực ca, thợ máy trực ca, thợ kỹ thuật điện (B-BGT-285345-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, Giấy chứng minh nhân dân số, ngày cấp, nơi cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong giấy chứng nhận sức khỏe.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

3. Gia hạn Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (B-BGT-285346-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

4. Cấp Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hệ GMDSS hạng tổng quát (GOC), Giấy chứng nhận vô tuyến điện viên hệ GMDSS hạng hạn chế (ROC) và Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ đặc biệt (GCNHLNVĐB) (B-BGT-285343-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, Giấy chứng minh nhân dân số, ngày cấp, nơi cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

5. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (B-BGT-285347-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, nơi sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

6. Cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy xác nhận việc cấp Giấy chứng nhận, Giấy công nhận Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, Giấy chứng nhận huấn luyện viên chính (B-BGT-285344-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, chứng minh nhân dân số, nơi cấp, ngày cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

7. Cấp Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (B-BGT-285210-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu công văn và mẫu tờ khai, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu công văn, mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

8. Cấp lại Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải (B-BGT-285212-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu đơn đề nghị cấp lại, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

9. Cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động của hoa tiêu hàng hải (B-BGT-285213-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu công văn và mẫu tờ khai, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu công văn, mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

10. Cấp lại Giấy chứng nhận vùng hoạt động của hoa tiêu hàng hải (B-BGT-285216-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu đơn đề nghị cấp lại, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

11. Cấp Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu đối với hoa tiêu chuyển vùng hoạt động (B-BGT-285214-TT)

Nội dung: Bỏ các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong mẫu công văn và mẫu tờ khai, ví dụ như: ngày sinh, nơi sinh..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu công văn, mẫu tờ khai.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

12. Cấp mới hộ chiếu thuyền viên (B-BGT-243290-TT)

Nội dung: Bãi bỏ thủ tục này.

13. Cấp lại hộ chiếu thuyền viên (B-BGT-285350-TT)

Nội dung: Bãi bỏ thủ tục này.

14. Cấp sổ thuyền viên (B-BGT-285389-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: giới tính, ngày sinh, nơi sinh, quốc tịch, số Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, nơi đăng ký tạm trú..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

15. Cấp lại sổ thuyền viên (B-BGT-285390-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: giới tính, ngày sinh, nơi sinh, quốc tịch, số Chứng minh nhân dân, hộ chiếu, nơi đăng ký tạm trú..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

16. Tàu thuyền Việt Nam hoạt động tuyến nội địa vào cảng biển (B-BGT-285382-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

17. Tàu thuyền Việt Nam và tàu thuyền nước ngoài nhập cảnh (B-BGT-285404-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

18. Tàu thuyền Việt Nam và tàu thuyền nước ngoài xuất cảnh (B-BGT-285397-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

19. Tàu thuyền Việt Nam và tàu thuyền nước ngoài nhập cảnh tại cảng dầu khí ngoài khơi (B-BGT-285397-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

20. Tàu thuyền nhập cảnh tại cảng dầu khí ngoài khơi (B-BGT-285384-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

21. Tàu thuyền nước ngoài quá cảnh (B-BGT-285399-TT)

Nội dung 1: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

22. Thủ tục đến cảng đối với tàu biển nước ngoài có động cơ chạy bằng năng lượng hạt nhân hoặc tàu vận chuyển chất phóng xạ (B-BGT-285272-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

23. Tàu thuyền nước ngoài đến cảng để thực hiện các hoạt động về nghiên cứu khoa học, nghề cá, cứu hộ, trục vớt tài sản chìm đắm, lai dắt hỗ trợ trong vùng nước cảng biển, huấn luyện, văn hóa, thể thao, xây dựng công trình biển, khảo sát, thăm dò, khai thác tài nguyên và các hoạt động khác về môi trường trong vùng biển Việt Nam (B-BGT-285273-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: quốc tịch, ngày và nơi sinh của hành khách..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

VI. LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

1. Dự thi lấy Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng hạng nhất, hạng nhì trong phạm vi toàn quốc; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng từ hạng tư trở lên, máy trưởng từ hạng ba trở lên đối với các cơ sở dạy nghề trực thuộc Cục Đường thủy nội địa và dự kiểm tra lấy chứng chỉ chuyên môn đặc biệt (B-BGT-284957-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày tháng năm sinh, số Chứng minh nhân dân/hộ chiếu..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe, bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ liên quan.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng, máy trưởng hạng nhất, hạng nhì trong phạm vi toàn quốc; Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng từ hạng tư trở lên, máy trưởng từ hạng ba trở lên đối với các cơ sở dạy nghề trực thuộc Cục Đường thủy nội địa và chứng chỉ chuyên môn đặc biệt (B-BGT-284958-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày tháng năm sinh, số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe, bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ liên quan.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

3. Dự thi, kiểm tra lấy giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba, chứng chỉ chuyên môn nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề) và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc Sở Giao thông vận tải (B-BGT-285003-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: yêu cầu thông tin về ngày tháng năm sinh, số Chứng minh nhân dân/Hộ chiếu..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe, bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ liên quan.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

4. Cấp, cấp lại, chuyển đổi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn thuyền trưởng hạng ba, hạng tư, máy trưởng hạng ba và chứng chỉ nghiệp vụ (đối với địa phương chưa có cơ sở dạy nghề), chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải (B-BGT-285004-TT)

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, số Chứng minh nhân dân/hộ chiếu, ngày tháng năm cấp..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn. Thay thế các thông tin có liên quan đến cá nhân công dân trong sơ yếu lý lịch, giấy chứng nhận sức khỏe, bằng, giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ liên quan.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ, thay thế các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

5. Cấp, cấp lại, chuyển đổi chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản thuộc thẩm quyền của cơ sở dạy nghề

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, số Chứng minh nhân dân/hộ chiếu..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

6. Dự kiểm tra lấy chứng chỉ nghiệp vụ và chứng chỉ huấn luyện an toàn cơ bản

Nội dung: Bỏ yêu cầu thông tin trong mẫu đơn gồm: ngày sinh, số Chứng minh nhân dân/hộ chiếu..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu đơn.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

VII. CÁC THỦ TỤC XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đường bộ, đường sắt

a) Xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

b) Xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

c) Nộp tiền phạt nhiều lần

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định nộp tiền phạt nhiều lần, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

d) Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

e) Thi hành một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định thi hành một phần Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

g) Kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

h) Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân...

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

i) Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

k) Tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

2. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải

a) Xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

b) Xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

c) Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

d) Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

đ) Tịch thu tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định tịch thu tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính; Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

3. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa

a) Xử phạt không lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục xử phạt không lập biên bản, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

b) Xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính (dùng cho cả trường hợp một hoặc nhiều cá nhân/tổ chức thực hiện một hoặc nhiều hành vi vi phạm hành chính); Biên bản vi phạm hành chính; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

c) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả (trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính), bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

d) Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

4. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không

a) Xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo thủ tục không lập biên bản, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

b) Xử phạt vi phạm hành chính có lập biên bản

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng; Biên bản vi phạm hành chính; bàn giao người bị tạm giữ theo thủ tục hành chính xảy ra trong lĩnh vực hàng không dân dụng, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

c) Nộp tiền phạt nhiều lần

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định về nộp tiền phạt nhiều lần, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

d) Cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính; Biên bản cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

đ) Áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong xử phạt vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

e) Thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định thi hành một phần quyết định xử phạt vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

g) Tạm giữ người theo thủ tục hành chính trên tàu bay

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định tạm giữ người theo thủ tục hành chính trên tàu bay, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

h) Tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng; Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định, Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

i) Kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định kéo dài thời hạn tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

k) Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Quyết định khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Quyết định.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

l) Tịch thu tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Biên bản tịch thu tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

m) Tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Biên bản tiêu hủy tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh;

n) Khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng

Nội dung: Bỏ các yêu cầu thông tin liên quan đến công dân tại mẫu Biên bản khám phương tiện vận tải, đồ vật theo thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng, ví dụ như: ngày tháng năm sinh, quốc tịch, chứng minh nhân dân..., bổ sung số định danh cá nhân vào mẫu Biên bản.

Trong quá trình thực hiện việc bỏ các thông tin trên phải giữ lại các trường thông tin về: họ, chữ đệm và tên khai sinh.

B. TRÁCH NHIỆM THỰC THI PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA

I. ĐỐI VỚI VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

1. Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, ngành có liên quan sửa đổi, bổ sung các nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

2. Danh mục các Nghị định cần sửa đổi, bổ sung:

- Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Nghị định số 63/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ kiểm định xe cơ giới.

- Nghị định số 92/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định về các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ hướng dẫn Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải.

3. Thời hạn thực thi: Thực hiện theo Điều 2 của Nghị quyết.

II. ĐỐI VỚI VIỆC SỬA ĐỔI CÁC THÔNG TƯ

1. Giao Bộ Giao thông vận tải xây dựng, trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền để sửa đổi, bổ sung các Thông tư sau:

- Thông tư số 12/2017/TT-BGTVT ngày 15 tháng 4 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ.

- Thông tư số 29/2015/TT-BGTVT ngày 07 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế.

- Thông tư số 06/2011/TT-BGTVT ngày 07 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bồi dưỡng kiến thức pháp luật về giao thông đường bộ cho người điều khiển xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

- Thông tư số 20/2010/TT-BGTVT ngày 30 tháng 7 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về cấp, đổi, thu hồi đăng ký, biển số xe máy chuyên dùng có tham gia giao thông đường bộ.

- Thông tư số 40/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền hạn của Đăng kiểm viên phương tiện giao thông đường sắt.

- Thông tư số 49/2015/TT-BGTVT ngày 22 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn, nhiệm vụ và quyền hạn của lãnh đạo, đăng kiểm viên và nhân viên nghiệp vụ của đơn vị đăng kiểm phương tiện thuỷ nội địa.

- Thông tư số 03/2014/TT-BGTVT ngày 10 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về bay kiểm tra, hiệu chuẩn hệ thống, thiết bị dẫn đường, giám sát và bay đánh giá phương thức bay bằng thiết bị trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

- Thông tư số 81/2014/TT-BGTVT ngày 30 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về việc vận chuyển hàng không và hoạt động hàng không chung.

- Thông tư số 22/2011/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực bảo đảm hoạt động bay.

- Thông tư số 17/2016/TT-BGTVT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay.

- Thông tư số 01/2011/TT-BGTVT ngày 27 tháng 01 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Bộ Quy chế An toàn hàng không dân dụng lĩnh vực tàu bay và khai thác tàu bay.

- Thông tư số 01/2016/TT-BGTVT ngày 01 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định chi tiết Chương trình an ninh hàng không và kiểm soát chất lượng an ninh hàng không Việt Nam.

- Thông tư số 76/2015/TT-BGTVT ngày 01 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý sát hạch, cấp mới, cấp lại, thu hồi giấy phép lái tàu trên đường sắt.

- Thông tư số 37/2016/TT-BGTVT ngày 25 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tiêu chuẩn chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn, đào tạo, huấn luyện thuyền viên và định biên an toàn tối thiểu của tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 27/2016/TT-BGTVT ngày 12 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về đào tạo, cấp, thu hồi Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoa tiêu hàng hải và Giấy chứng nhận vùng hoạt động hoa tiêu hàng hải.

- Thông tư số 07/2012/TT-BGTVT ngày 21 tháng 3 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam và Thông tư số 04/2013/TT-BGTVT ngày 01 tháng 4 năm 2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2013/TT-BGTVT.

- Thông tư số 56/2014/TT-BGTVT ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định thi, kiểm tra, cấp, cấp lại, chuyển đổi giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn thuyền viên, người lái phương tiện thủy đường thủy nội địa và đảm nhiệm chức danh thuyền viên phương tiện thủy đường thủy nội địa.

- Thông tư số 05/2014/TT-BGTVT ngày 31 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về mẫu biên bản, quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt.

- Thông tư số 32/2013/TT-BGTVT ngày 15 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành mẫu biên bản, mẫu quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông hàng hải, đường thủy nội địa.

- Thông tư số 12/2016/TT-BGTVT ngày 09 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn Nghị định số 132/2015/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường thủy nội địa.

- Thông tư số 53/2013/TT-BGTVT ngày 13 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về mẫu biên bản, quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

2. Thời hạn thực thi: Thực hiện theo Điều 2 của Nghị quyết./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Nguyễn Xuân Phúc

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ:	Số 01, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:	
- Nội dung:	080.44417
- Phát hành:	080.48543
Email:	congbao@chinhphu.vn
Website:	http://congbao.chinhphu.vn
In tại:	Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng